TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 49,3 tỷ USD trong 8 tháng

10:07 16/09/2026

Trong 8 tháng năm 2026, xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 49,3 tỷ USD, tăng 7% so với cùng kỳ năm trước. Với mục tiêu cả năm đạt 74 tỷ USD, ngành nông nghiệp cần đạt thêm 24,9 tỷ USD trong 4 tháng cuối năm.

Tại họp báo thường kỳ do Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức sáng 16/9, Thứ trưởng Đặng Ngọc Điệp cho biết, sản xuất nông lâm thủy sản 8 tháng qua đạt kết quả tốt, bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm trong nước và xuất khẩu.

Theo ông Trần Gia Long, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản trong 8 tháng đạt 49,3 tỷ USD. Trong đó, nông sản đạt 25,66 tỷ USD, tăng 2,7%; lâm sản 12,57 tỷ USD, tăng 5,4%; thủy sản 7,94 tỷ USD, tăng 10,9%; sản phẩm chăn nuôi 511,9 triệu USD, tăng 30%; đầu vào sản xuất 2,61 tỷ USD, tăng 64,8%.



Trong 8 tháng qua, xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 49,3 tỷ USD

Ở chiều ngược lại, nhập khẩu nông lâm thủy sản đạt khoảng 35,06 tỷ USD, tăng 8,1%. Trong đó, nông sản đạt 22,24 tỷ USD, chăn nuôi 3,6 tỷ USD, thủy sản 2,12 tỷ USD, lâm sản 2,48 tỷ USD và đầu vào sản xuất 4,57 tỷ USD.

Tính chung, ngành nông lâm thủy sản xuất siêu 14,25 tỷ USD trong 8 tháng. Trung Quốc tiếp tục là một trong những thị trường xuất khẩu quan trọng, với kim ngạch đạt 11,2 tỷ USD, chiếm 22,7% thị phần và tăng 22,1%. Nhật Bản đạt 3,3 tỷ USD, chiếm 6,8% và tăng 2%.

Theo ông Trần Gia Long, mục tiêu kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản cả năm 2026 là 74 tỷ USD. Như vậy, trong 4 tháng cuối năm, ngành cần đạt thêm 24,9 tỷ USD, bình quân 6,23 tỷ USD mỗi tháng.

Để hoàn thành mục tiêu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xác định tập trung thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng giao, trong đó ưu tiên phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, mở cửa thị trường và thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản.

Bộ cũng định hướng sản xuất bám sát kịch bản tăng trưởng đến từng lĩnh vực, sản phẩm; cập nhật thường xuyên sản lượng, giá trị, thị trường và các yếu tố tác động để kịp thời điều chỉnh. Các giải pháp gỡ cảnh báo “thẻ vàng” IUU tiếp tục được triển khai quyết liệt.

Cùng với đó, ngành sẽ đẩy mạnh tiêu thụ trong nước và xuất khẩu nông sản, theo dõi sát từng thị trường, ngành hàng; tháo gỡ rào cản kỹ thuật, đẩy nhanh cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, truy xuất nguồn gốc và xử lý vướng mắc đối với các ngành hàng chủ lực. Công tác chủ động phòng, chống thiên tai, bảo vệ kết quả sản xuất và đẩy nhanh đầu tư công cũng được chú trọng.

Trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường, Bộ tập trung giải quyết các điểm nghẽn về đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước và môi trường có ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, phục hồi nguồn nước bị suy thoái, xử lý ô nhiễm không khí, lưu vực sông, làng nghề và khu vực nông thôn.

Ngoài ra, Bộ tiếp tục đẩy mạnh khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hoàn thiện cơ sở dữ liệu của ngành, tổ chức thực hiện hiệu quả các định hướng của Bộ Chính trị và Chiến dịch “100 ngày” tháo gỡ điểm nghẽn trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Thiên Trường